

Số: 183/KH-THCSHH

Hữu Hoà, ngày 08 tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển trường THCS Hữu Hoà Giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

- Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;
- Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Căn cứ thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường THCS Hữu Hoà nằm ở phía Tây Nam của huyện Thanh Trì, trải qua gần nửa thế kỷ xây dựng và trưởng thành; nhà trường đã qua ba lần tách nhập; tiền thân của trường THCS Hữu Hoà ngày nay là trường phổ thông cấp 1+2 Cự Khê, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Đông; đến năm 1965 trường được tách ra thành trường cấp 1+2 Hữu Hoà - Thanh Oai - Hà Đông; năm 1970 do điều chỉnh địa giới hành chính, trường THCS Hữu Hoà được chuyển về huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Đến năm 1991 trường được tách ra thành 2 trường là trường Tiểu học Hữu Hoà và trường THCS Hữu Hoà.

Được sự quan tâm tạo điều kiện của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Thanh Trì và xã Hữu Hoà, trường THCS Hữu Hoà được khởi công xây dựng mới; với diện tích 6865m² tại thôn Hữu Trung, xã Hữu Hoà theo tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia. Đến tháng 8 năm 2014, nhà trường đã được UBND Thành phố Hà Nội kiểm tra và cấp Bằng Công nhận trường đạt Chuẩn Quốc gia. Tháng 01/2020 trường được công nhận Chuẩn quốc gia mức độ 2.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 -2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng, ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường THCS Hữu Hòa là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt kế hoạch phát triển Giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì giai đoạn 2020-2025 nhằm phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

1. Môi trường bên trong

a. Điểm mạnh

**Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Một số giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

** Chất lượng học sinh:*

+ Học lực

Năm học	TS HS	Giỏi		Khá		T.bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2015- 2016	460	136	29.57	191	41.52	123	26.74	9	1.96
2016- 2017	487	208	42.71	173	35.52	95	19.51	11	2.26
2017- 2018	535	226	42.24	220	41.12	74	13.83	15	2.8
2018- 2019	587	184	31.35	240	40.89	145	24.7	18	3.06
2019- 2020	632	153	24.20	283	44.77	180	28.48	16	2.53

+ Hạnh kiểm

Năm học	TS HS	Tốt		Khá		T.bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2015- 2016	460	426	92.6	33	7.17	1	0.22	0	0
2016- 2017	487	469	96.3	18	3.7	0	0	0	0
2017- 2018	535	518	98.82	17	3.18	0	0	0	0
2018- 2019	587	548	93.36	38	6.47	1	0.17	0	0
2019- 2020	632	592	93.67	40	6.33	0	0	0	0



*** Về cơ sở vật chất:**

- Phòng học: 19 phòng.
- Phòng bộ môn: 07 phòng (Gồm: Phòng Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Tiếng Anh, Mỹ thuật, Âm nhạc, nhà giáo dục thể chất, phòng đa năng)
- Phòng Thư viện: 02 (phòng đọc giáo viên, phòng đọc học sinh, kho sách)
- Phòng Y tế: 01
- Các phòng chức năng: 7
- Khu giáo dục thể chất: nhà thể chất, bể bơi, sân bóng

***Thành tích trong 5 năm qua:**

Năm học	Chi bộ	Nhà trường	Công đoàn	Chi đoàn	Đội TNTP	Hoạt động khác
2015-2016	TSVMXS	LĐTT	Vững mạnh	Vững mạnh	XS cấp TW	Thư viện XS
2016-2017	TSVMXS	HTXSNV	Vững mạnh	Vững mạnh	XS cấp TW	Thư viện XS
2017-2018	TSVMXS	HTXSNV	Vững mạnh	Vững mạnh	XS cấp TW	Thư viện XS
2018-2019	TSVMXS	HTXSNV	Vững mạnh	Vững mạnh	XS cấp TW	Thư viện XS
2019-2020	TSVMXS	LĐTT	Vững mạnh	Vững mạnh	XS cấp TP	Thư viện XS

Các đoàn thể trong nhà trường hoạt động đều tay, luôn đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào:

- Nhận Bằng khen của Thành hội Chữ thập đỏ Hà Nội;
- Giải Nhất thi Giai điệu tuổi hồng cấp huyện, giải Nhì cấp Thành phố;
- Giải Nhất hội trại thiếu nhi Thành phố;
- Giải Nhất Sơ cấp cứu cấp huyện, Giải Nhì cấp Thành phố;
- Giải Nhất ngày hội CNTT cấp huyện;
- Trường tiên tiến Xuất sắc về TDTT cấp thành phố, 3 năm liên tục đạt cờ thi đua cấp thành phố về TDTT;
- Nhận cờ đơn vị Xuất sắc dẫn đầu về công tác Đội do Trung ương Đoàn trao tặng.

b. Điểm hạn chế

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:
- + Chưa được chủ động tuyển chọn cán bộ, giáo viên, nhân viên

+ Điều kiện về nguồn lực chưa đảm bảo cho mọi hoạt động (Thiếu giáo viên các bộ môn, thiếu giáo viên có kinh nghiệm dạy học, đặc biệt là giáo viên có chuyên môn và phương pháp ôn thi Văn, Toán 9, thiếu Tổng phụ trách).

+ Đánh giá xếp loại chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên...

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

+ Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Nhân tố điển hình ít. Lực lượng giáo viên trẻ được bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm, chưa bộc lộ rõ khả năng đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.

+ Một số giáo viên tuổi cao khả năng trình độ công nghệ thông tin hạn chế.

+ Cơ cấu đội ngũ biên chế chưa đủ về số lượng, chưa đảm bảo về cơ cấu

+ Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những đồng chí tuổi cao. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại. Việc tự học tự bồi dưỡng của giáo viên còn hạn chế, chưa thật tự giác, do đó hiệu quả chưa cao.

- **Chất lượng học sinh:** Chưa thật đồng đều; tỷ lệ học sinh đạt lực học giỏi thấp. Thành tích học sinh giỏi chưa ổn định; Kết quả thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập còn ở tốp cuối huyện. Đầu vào học sinh khối 6 có chất lượng thấp so với mặt bằng chung của huyện.

- Cơ sở vật chất:

+ Cơ sở vật chất chỉ đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới. Phòng học các lớp còn thiếu những phương tiện hiện đại, khó khăn cho việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy (thiếu máy tính, máy chiếu, kết nối mạng...)

+ THCS Hữu Hòa thuộc xã Hữu Hoà là một xã nằm xa trung tâm huyện Thanh Trì, ven nội với xu thế đô thị hoá tương đối nhanh nhưng vẫn là một trong những xã thuần nông, kinh tế khó khăn nhất của Thanh Trì, không có cơ quan doanh nghiệp nào đóng trên địa bàn. Nguồn thu nhập chính của nhân dân ở đây chủ yếu là trồng lúa, rau màu và chăn nuôi nên thu nhập của người dân chưa cao. Mấy năm gần đây, nghề phụ kém phát triển cho nên ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế của địa phương. Điều đó cũng ảnh hưởng tới công tác giáo dục của nhà trường.

3. Thời cơ

- Được sự quan tâm của Chính quyền các cấp, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, đạt trình độ trên chuẩn cao

- Khuôn viên nhà trường đã được quy hoạch theo trường chuẩn Quốc gia. Diện tích của nhà trường đủ để phát triển cơ sở hạ tầng trường học trong giai đoạn mới.

- Được Phòng GD&ĐT Thanh Trì quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

4. Thách thức

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải ổn định, có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các nhà trường cùng cấp học trong địa bàn huyện đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

- Số học sinh vào THCS trong những năm tới tăng một cách đột biến đòi hỏi nhà trường phải bổ sung cơ sở vật chất, xây dựng thêm phòng học.

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục nhà trường.

- Hữu Hòa là địa phương thuần nông, kinh tế gia đình và đời sống nhân dân không ổn định; tỷ lệ cha mẹ học sinh thường xuyên làm ăn xa gia đình cao; là một trong những nguyên nhân gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động của nhà trường.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Ổn định đội ngũ giáo viên.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ Tâm và Tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Từng bước tăng cường cơ sở vật chất, tu sửa, nâng cấp, và mua sắm mới cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục...

- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

- Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện: Nhà giáo mẫu mực, học sinh chăm ngoan, môi trường giáo dục lành mạnh...

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tư tưởng đạo đức cho học sinh.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.
- Tăng cường đầu tư ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý nhà trường, tăng cường trang thiết bị (hệ thống camera, âm thanh nhắc nhở, thông báo..)

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN, TÂM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Quy mô số lớp, số học sinh

Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2020-2025:

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2020-2021	5	179	5	175	5	178	4	151	19	683
2021-2022	7	317	6	186	5	189	5	178	22	870
2022-2023	8	328	6	307	6	182	5	183	25	1000
2023-2024	9	340	8	320	6	300	6	180	29	1140
2024-2025	10	400	9	350	8	310	6	300	33	1360

2. Tâm nhìn

Phấn đấu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới.

Nâng cao vị thế của nhà trường lên top 10 của Giáo dục Thanh Trì;

Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên.

Phấn đấu đạt chuẩn quốc gia cấp độ 3 năm 2025.

3. Sứ mệnh

Tạo dựng một môi trường học tập *thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao* để mỗi học sinh đều được *phát triển toàn diện*.

4. Các giá trị cốt lõi

- Khát vọng vươn lên
- Tính trung thực
- Tính thần trách nhiệm
- Tính sáng tạo

IV. CÁC NHÓM PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020- 2025

1. Nhóm phát triển các hoạt động giáo dục

1.1. Phát triển giáo dục

1.1.1. Mục tiêu phát triển giáo dục

Tích cực và chủ động chuẩn bị các điều kiện để tổ chức dạy theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 hiệu quả. Tiếp tục dạy học tích hợp giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, giáo dục thông qua di sản ... Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của học sinh. Cùng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1.1.2. Phát triển chất lượng giáo dục

Trong giai đoạn 2020- 2025 phấn đấu chỉ tiêu các hoạt động cụ thể như sau:

- Tỷ lệ bỏ học trong năm và qua hè: $\leq 0,3\%$.
- Xếp loại hạnh kiểm, học lực:
 - + Hạnh kiểm Khá và Tốt: 90% trở lên (trong đó loại Tốt: 80% trở lên).
 - + Học lực: Giỏi: Từ 30% trở lên.
Khá: Từ 35% trở lên.
Yếu: $\leq 5\%$.
- Số học sinh được xét công nhận tốt nghiệp THCS: 95%- 100%.
- Thi vào lớp 10 THPT: phấn đấu đạt 60% - 70% trở lên
- Huy động 100% trở lên số học sinh tốt nghiệp THCS vào học trung học phổ thông, bổ túc THPT, học nghề.
- Tham gia dự thi và có HS đạt giải trong kỳ thi HSG liên môn: KHTN (Lý – Hóa – Sinh)
 - Thi Văn nghệ, TDTT đạt nhiều giải cao cấp Huyện, cấp Thành phố
 - Học sinh tham gia tích cực, có hiệu quả các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, hoạt động STEM.

1.1.3. Giải pháp thực hiện

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường về vai trò, vị trí và sự cần thiết phải đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, chủ động, tích cực chuẩn bị nội dung, phương pháp để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể sư phạm đối với sự nghiệp phát triển nhà trường.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học, dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh. Đổi



mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

1.2. Đảm bảo chất lượng

1.2.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng

- Đảm bảo tối đa về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên giảng dạy, sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên, đảm bảo cơ cấu giáo viên, nhất là giáo viên ngoại ngữ.

- Đảm bảo đủ phòng học để học tổ chức tốt các hoạt động dạy thêm, dạy đội tuyển, phụ đạo học sinh yếu theo kế hoạch. Có đủ các phòng bộ môn, phòng chức năng và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng CNTT trong công tác quản lý; ứng dụng phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm quản lý cán bộ giáo viên nhân viên.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí cán bộ giáo viên hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV phù hợp với yêu cầu.

1.2.2. Các biện pháp quản lý nâng cao chất lượng

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo quy định; dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp, trong đó quan tâm đến hình thức tự bồi dưỡng ở nhà trường theo đơn vị tổ, tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn để đạt trình độ trên chuẩn, dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè, dự chuyên đề cụm, dự giờ đồng nghiệp, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt, học tốt...

- Đi sâu bồi dưỡng giáo viên mới ra trường và có tay nghề còn yếu. Phần đầu 80% giáo viên đạt chuyên môn loại tốt, 20% giáo viên đạt loại khá và không có giáo viên đạt yêu cầu.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình bồi dưỡng giáo viên đi học đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019 (trình độ Đại học)

- Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Tăng cường phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục đạo đức cho học sinh trong tất cả các môn học.

1.2.3. Các hoạt động đảm bảo chất lượng

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

- Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền với các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng về công tác giáo dục học sinh.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp hiệu quả.

1.2.4. Hoạt động tự đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng

- Việc tự đánh giá chất lượng trường học thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Công tác tự đánh giá của nhà trường cần thực hiện đầy đủ theo quy trình và tự đánh giá đúng theo thông tư 18/2018.

2. Nhóm phát triển đội ngũ

2.1. Mục tiêu phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức

Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; 100% tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hàng năm đều được xếp loại Tốt và Xuất sắc.

- Đối với Giáo viên: Hiện nay có 80% trình độ đào tạo đại học. Phần đầu từ 2020- 2014 các đồng chí Gv đi học lên Đại học đảm bảo chuẩn Gv là 100%.

Bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 80% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 25% giáo viên được xếp loại xuất sắc; 100% giáo viên đều xếp loại Khá, Tốt về chuyên môn nghiệp vụ, không có giáo viên xếp loại Trung bình; 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi huyện trở lên; 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi về bồi dưỡng thường xuyên.

2.2. Nhu cầu về đội ngũ cán bộ, viên chức

Nhu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên từ 2020 đến 2025:

Năm học	Số lớp	TS CB, GV, NV	CB QL	GV			NV				
				VHCB	NN	TPT	KT	VT	TV	YT	TB
2020-2021	20	48	2	35	3	1	1	1	1	1	1
2021-2022	22	54	2	38	4	1	1	1	1	1	1
2022-2023	25	60	2	43	5	1	1	1	1	1	1
2023-2024	29	67	2	49	6	1	1	1	1	1	1
2024-2025	33	75	2	56	7	1	1	1	1	1	1

THÀNH
ĐẢNG
CỘNG HÒA
1978

2.3. Giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có chất lượng cao, bảo đảm đủ các chuẩn về chính trị và chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng môi trường sư phạm ở trường học trước hết là xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên về nề nếp học tập, sinh hoạt. Mỗi thầy cô giáo không chỉ dạy cho học sinh bằng những hiểu biết của mình mà còn dạy học sinh bằng cả cuộc đời mình. Vì thế hiệu trưởng cần phối hợp với Công đoàn xây dựng tập thể giáo viên thành tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Rà soát lại trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm của giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên chưa có trình độ Đại học, trình độ ngoại ngữ, tin học đi học bồi dưỡng nâng cao trình độ đạt chuẩn theo Luật giáo dục.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức: Dự giờ, hội giảng giảng, thi giáo viên giỏi, chuyên đề, trao đổi học tập kinh nghiệm... Phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt có phần thưởng khích lệ và góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên khắc phục những tồn tại và phát huy thành tích đạt được. Thường xuyên bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận và lực lượng cốt cán của nhà trường thông qua thực tiễn công tác và tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, công bằng trong phê bình, thi đua khen thưởng, giải quyết những vướng mắc trong nội bộ CBGVNV trên cơ sở bình đẳng. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên yên tâm công tác. Xây dựng bầu không khí làm việc đồng thuận, phát huy vai trò gương mẫu trong lãnh đạo, tạo khối đoàn kết nhất trí cùng nhau hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra.

- Phát huy vai trò cá nhân, luôn gương mẫu đi đầu trong mọi công việc. Từng bước hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

3. Nhóm phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật

3.1. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật

- Xây dựng trường đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý nhà trường.

- Đầu tư xây dựng hệ thống phòng học, phòng bộ môn, các công trình phụ trợ để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả

3.2. Nhu cầu về cơ sở vật chất

Nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2020 đến 2025

Nhà trường tham mưu với lãnh đạo các cấp xây dựng thêm 20-30 phòng học nhằm đáp ứng đủ phòng học khi tăng lớp theo dự án đầu tư bổ sung cải tạo từ năm 2021.

Có hệ thống cơ sở vật chất gồm:

**** Mua sắm trang thiết bị dạy học giai đoạn 2020 đến 2025***

Tham mưu với lãnh đạo ngành để hàng năm được mua sắm bổ sung những thiết bị tối thiểu, tăng cường trang bị những thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu dạy và học trong điều kiện mới.

3.3. Giải pháp phát triển cơ sở vật chất giai đoạn 2020- 2025

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng bổ sung từ 20-30 phòng học ở khu vực phía sau bể bơi (7000 m²) đảm bảo đủ số phòng học cho học sinh học tập, vui chơi và đầy đủ phòng chức năng.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị dạy học từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định và yêu cầu trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ dạy học.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.

4. Nhóm phát triển nguồn lực tài chính

4.1. Kế hoạch và biện pháp tăng nguồn lực tài chính

- Huy động nguồn tài chính từ tất cả các nguồn: ngân sách nhà nước và địa phương, vận động nhân dân và cha mẹ học sinh.

- Tranh thủ sự đầu tư, ủng hộ của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội

4.2. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định

- Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, ... hỗ trợ thêm kinh phí trang bị thêm một số trang thiết bị, đồ dùng học tập, hỗ trợ cấp học bổng, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó.

5. Phát triển và quảng bá thương hiệu

Triển khai có hiệu quả Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn ...

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Hữu Hòa giai đoạn 2020- 2025 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai kế hoạch chiến lược nhà trường tại bảng tin nhà trường.
- Công khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên website nhà trường

1.2. Xây dựng lộ trình

*** Giai đoạn 2020-2021:**

- Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.
- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn kiểm định nhà trường, phấn đấu đạt và giữ vững chất lượng cấp độ 2.

- Giữ vững và từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia.

*** Giai đoạn 2021-2025:**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.
- Tham mưu với địa phương trong việc thiết kế thêm phòng học ở khu đất mới 7000m² phía sau nhà thể chất dự kiến từ năm 2021 để có đủ phòng học đảm bảo đạt chuẩn quy định

- Tăng cường hoàn thiện các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia
- Đến năm 2025 phấn đấu trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 3.

JAN
TRU
H

1.3. Phân công trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân

- **Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- **Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- **Tổ trưởng chuyên môn:**

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện

- **Giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm đề bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

- **Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:**

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Phối kết hợp chặt chẽ với địa phương và cấp trên tổ chức các hoạt động thiết thực, hiệu quả để giáo dục toàn diện học sinh.

- **Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

+ Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

Yêu Th
TRƯỜNG
HỌC
J H
★

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Huyện ủy, UBND huyện

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn sửa chữa cơ sở vật chất trường, xây mới phòng học bổ sung do tăng lớp theo lộ trình dự kiến phát triển học sinh giai đoạn 2020-2025.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Hữu Hòa giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Thanh Tri (để phê duyệt)
- PGD-ĐT Thanh Tri (để b/c)
- ĐU- HĐND-UBND xã (để b/c)
- Các tổ CM (để chỉ đạo)
- Lưu VP

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Thị Thảo

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỮU HOÀ



CHỦ TỊCH

Trương Văn Chúc

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THANH TRÍThị trường
Nguyễn Thị Nguyệt Lê.